

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Bản án số: 77/2021/HS-ST
Ngày 19/10/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Niệm;

Ông Nguyễn Trường Hải.

- Thư ký phiên toà: Ông Trương Thành Long - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Nương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Tiến D, sinh năm 1981 tại Đắc Lắc. Nơi thường trú: Thôn a, xã E, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắc Lắc. Nơi cư trú: Thôn T H, xã B N, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quốc T, sinh năm 1944 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1948; bị cáo có vợ Bùi Thị Ngọc D1, sinh năm 1982, có 02 người con lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 06/4/2021 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

- Bị hại: Ông Nguyễn Hữu Tr, sinh năm 1951; địa chỉ: Ấp B H, xã A B, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ Bà Nguyễn Ngọc D2, sinh năm 1977 (con của bị hại).

Địa chỉ: Phường Ph, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

2/ Ông Nguyễn Hữu A, sinh năm 1980 (con của bị hại).

Địa chỉ: Ấp B T, xã A B, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

3/ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1982 (con của bị hại)

Địa chỉ: Ấp B T, xã A B, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

4/ Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1984 (con của bị hại)

Địa chỉ: Ấp B Th, xã A B, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

5/ Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1985 (con của bị hại)

Địa chỉ: Ấp B T, xã A B, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

6/ Bà Nguyễn Thị Bích Tr1, sinh năm 1989 (con của bị hại)

Địa chỉ: Khu phố 9, thị trấn P V, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

7/ Ông Nguyễn Tấn Tr2, sinh năm 1992 (con của bị hại)

Địa chỉ: Ấp B T, xã A B, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương .

8/ Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1994 (con của bị hại)

Địa chỉ: Ấp B T, xã A B, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà D2, bà T, bà H1, ông T1, bà Tr1, ông Tr2, bà H2: Ông Nguyễn Hữu A, sinh năm 1980. Địa chỉ: Ấp B T, xã A B, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có mặt

- Bị đơn dân sự: Ông Bùi Xuân Q, sinh năm 1968. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn T H, xã B N, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Tiến D có giấy phép lái xe ô tô hạng C số 700056044547 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Phước cấp.

Vào khoảng 15 giờ ngày 02/01/2021 Phạm Tiến D điều khiển xe ô tô tải biển số 93C-xxx.xx lưu thông trên đường ĐT 741 theo hướng Bình Phước đi Bình Dương, khi đi đến đoạn đường thuộc khu phố w, thị trấn P V, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thì các chiến sỹ Cảnh sát giao thông Công an huyện Phú Giáo đang làm nhiệm vụ yêu cầu D dừng xe để kiểm tra giấy tờ. D điều khiển vào lề đường bên phải xe ô tô, khoảng cách từ trục bánh trước bên phải xe ô tô cách lề đường bên phải theo chiều đi là 1.4m, khoảng cách từ trục bánh sau bên phải của xe ô tô cách lề đường bên phải theo chiều đi là 1.5m. D vẫn để xe nổ máy rồi bước xuống cầm theo giấy tờ để trình Cảnh sát giao thông, D vừa đi bộ được 5-6m thì lúc này ông Nguyễn Hữu Tr điều khiển xe mô tô biển số 61F1-xxx.yy hướng đi từ Bình Phước xuống Bình Dương đụng vào phía sau bên trái của xe ô tô của D đang dừng. Hậu quả ông Tr cùng xe mô tô ngã xuống đường, ông Tr tử vong tại Trung tâm y tế huyện Phú Giáo.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 (một) xe ô tô nhãn biển số 93C-xxx.xx; 01 giấy kiểm định số KD 3917489 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số 1473880 do ông Bùi Xuân Q chủ sở hữu.

- 01 (một) xe mô tô biển số 61F1-xxx.yy do ông Nguyễn Hữu Tr làm chủ sở hữu;

- 01 giấy phép lái xe ô tô số 700056044547 hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Phước cấp ngày 01/12/2016 mang tên Phạm Tiến D.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 53/PC09-GĐPY ngày 12/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Hữu Tr là do đa chấn thương, vỡ xương hộp sọ, tụ máu nội sọ, dập não.

Bản kết luận định giá tài sản, ngày 16/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo kết luận giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 61F1-xxx.yy là 1.590.000 đồng (một triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng).

Cáo trạng số 57/CT-VKSPG ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phạm Tiến D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Bị cáo đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng, gia đình không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Ông đã nhận lại xe mô tô, về thiệt hại của xe không yêu cầu bị cáo bồi thường, ông xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, xử phạt bị cáo Phạm Tiến D từ 15 (mười lăm) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng. Hình phạt bổ sung: Không

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị HĐXX tuyên trả lại cho bị cáo Phạm Tiến D 01 (một) giấy phép lái xe số 700056044547 hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Phước cấp ngày 01/12/2016 mang tên Phạm Tiến D .

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã giải quyết xong nên không đặt ra xem xét.

Trong phần tranh luận, bị cáo Phạm Tiến D cho rằng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

Trong lời nói sau cùng của bị cáo Phạm Tiến D: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo để có điều kiện lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố bị đơn dân sự đã cung cấp lời khai và sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử nên HĐXX căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn dân sự tại phiên tòa.

[3] Về nội dung vụ án:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Bị cáo Phạm Tiến D đã được cấp phép lái xe hạng C nhưng điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ không đúng, khi dừng xe không đảm bảo an toàn, không sát vào lề đường bên phải theo chiều đi, khoảng cách từ trục bánh trước bên phải của xe ô tô cách lề đường bên phải theo chiều đi là 1.4m, trục bánh sau bên phải của xe ô tô cách lề đường bên phải theo chiều đi là 1.5m (tức trên 0,25m) gây tai nạn làm bị hại Nguyễn Hữu Tr tử vong đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Giao thông đường bộ và phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Như vậy, Cáo trạng số 57/CT-VKSPG ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phạm Tiến D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Dù không mong muốn hậu quả xảy ra, nhưng hành vi của bị cáo chính là nguyên nhân dẫn đến cái chết bị hại. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông được nhà nước và pháp luật bảo vệ. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Tiến D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại và tại phiên tòa đại diện bị hại xin cho bị cáo hưởng án treo, ngoài ra cha của bị cáo là người có công với cách mạng đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, cha bị cáo có công với cách mạng và gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Ngoài ra, bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm nên HĐXX quyết định cho bị cáo được hưởng hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng răn đe, cải tạo bị cáo, khuyến khích bị cáo tự tu dưỡng và lao động tại cộng đồng với sự giúp đỡ của gia đình và xã hội.

[7] Xét mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với hành vi, tính chất, tình tiết của vụ án và có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, nhân thân của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Tiến D và ông Bùi Xuân Q đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Hữu Tr số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Ông Nguyễn Hữu An đã nhận số tiền trên và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 (một) xe ô tô biển số 93C-xxx.xx; 01 giấy kiểm định số KD 3917489 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số 1473880. Ô tô và giấy tờ do ông Bùi Xuân Q, làm chủ sở hữu thuê bị cáo lái xe. Ngày 17/01/2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô và các giấy tờ trên cho ông Q, ông Q nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đặt ra xem xét.

- 01 (một) xe mô tô biển số 61F1-xxx.yy do ông Nguyễn Hữu Tr làm chủ sở hữu; ngày 17/01/2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô cho ông Nguyễn Hữu An là đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Hữu Tr, ông An nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đặt ra xem xét.

- 01 (một) giấy phép lái xe số 700056044547 hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Phước cấp ngày 01/12/2016 mang tên Phạm Tiến D. Xét thấy không cần thiết phải cấm bị cáo hành nghề lái xe nên cần trả lại cho bị cáo.

[11] Về án phí: Bị cáo Phạm Tiến D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Tiến D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Tiến D 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân B N, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

4. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Trả lại cho bị cáo Phạm Tiến D 01 (một) giấy phép lái xe số 700056044547 hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Phước cấp ngày 01/12/2016 mang tên Phạm Tiến D.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc: Bị cáo Phạm Tiến D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn dân sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND tỉnh Bình Dương; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND huyện Phú Giáo; (1)
- Công an huyện Phú Giáo; (2)
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo; (1)
- Những người tham gia tố tụng; (10)
- Lưu hồ sơ, VP. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hiền